

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH  
**BỆNH VIỆN SẢN NHI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 885/BVSN-KD  
V/v mời chào giá dung dịch liệt tim

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: - Sở Y tế Quảng Ninh  
- Các đơn vị quan tâm

Căn cứ Văn bản số 5888/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai đấu thầu trang thiết bị y tế theo Thông tư 14/2020/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-BVSN ngày 01/7/2022 của Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh về việc ban hành quy trình thực hiện mua sắm vật tư, hóa chất, trang thiết bị y tế phục vụ hoạt động thường xuyên có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh;

Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh có nhu cầu mua sắm dung dịch liệt tim (*Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm*).

Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp vật tư tiêu hao nêu trên báo giá và cung cấp thông tin theo mẫu tại phụ lục 2.

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 12/10/2022 đến trước 09 giờ 00 ngày 19/10/2022.

Địa điểm nhận báo giá: Khoa Dược – Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh (*Địa chỉ: khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh*)

Điện thoại liên hệ: 02033.696568

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Nt (Phê duyệt);
- Lưu: VT, KHTH.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Minh Cường**

## PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thư mời ngày 12/10/2022 của Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Dung dịch liệt tim	Dung dịch làm liệt cơ tim trong phẫu thuật tim, dịch truyền và làm sạch thận, gan, tim và tuyến tụy của người hiến tặng trước khi lấy ra từ người hiến tặng và để bảo quản những cơ quan nội tạng này trong suốt quá trình bảo quản và vận chuyển giảm nhiệt cho người nhận. Thành phần có Sodium Chlorid 15mmol/l; potassium chlorid 9mmol/l; magnesium chlorid x 6 H <sub>2</sub> O 4mmol/l; histidine x HCl x H <sub>2</sub> O 18mmol/l; histidine 180mmol/l; tryptophan 2mmol/l; mannitol 30mmol/l; calcium chlorid x 2 H <sub>2</sub> O 0.015 mmol/l, potassium hydrogen 2-ketoglutarate 1.0 mmol.	Túi	50

**Tên đơn vị báo giá**

**Email:**.....

## PHỤ LỤC 2

### BÁO GIÁ TRANG THIẾT BỊ, HÓA CHẤT, SINH PHẨM Y TẾ

Công ty xin gửi tới quý cơ quan/đơn vị thông tin của các mặt hàng công ty có thể cung cấp như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Mã hàng hóa dùng chung theo quy định của BHYT(thông tư 04)	Tên hàng hóa	Tên Thương mại, Ký mã hiệu hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá (VAT)	Hãng chủ sở hữu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nước cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	Phân loại TBYT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất				Giá kê khai theo ND 98	Mã kê khai giá theo ND98
															Giá trúng thầu	Số QĐ phê duyệt trúng thầu	Ngày QĐ phê duyệt trúng thầu	Đơn vị ra quyết định		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
1																				
2																				
3																				

Ghi chú:

(09) là giá trọn gói bao gồm các loại thuế, phí, bảo hiểm, vận chuyển, giao hàng tại kho Bệnh viện. Giá trúng thầu ưu tiên tham khảo giá đã được công khai trên cổng thông tin của Bộ Y tế.

Báo giá này có hiệu lực..... kể từ ngày ký

Ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

